

Bản án số: 572/2024/DS-ST

Ngày: 09/8/2024

Về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Tiến

2. Bà Phạm Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bảo Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 250/2024/TLST-DS ngày 24 ngày 4 tháng 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 392/2024/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 214/2024/QĐST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị Kim T**, sinh năm 1967; Địa chỉ: **8 N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh**. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1978; Địa chỉ: **8 N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai của Nguyên đơn bà **Hồ Thị Kim T** trình bày:

Do quen biết nhau nên ngày 12/01/2022, bà **Hồ Thị Kim T** đã cho ông **Nguyễn Văn T1** mượn số tiền 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng không lãi suất, thời hạn vay là 02 tháng kể từ ngày vay tiền. Việc mượn tiền có viết giấy tay, có chữ ký của ông **T1**.

Tuy nhiên, quá thời hạn trả nợ dù bà **T** nhiều lần yêu cầu ông **T1** trả nợ nhưng ông **T1** không thực hiện, cố tình tránh né và chuyển nơi cư trú không cho

bà T biết. Do đó, bà T khởi kiện ông T1 tại Tòa án, yêu cầu ông T1 trả lại số tiền đã mượn là 400.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập đương sự để ông Nguyễn Văn T1 đến Tòa trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 24/6/2024 nhưng ông T1 vắng mặt không lý do. Ngày 24/6/2024, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn cũng vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, Nguyên đơn là bà Hồ Thị Kim T trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, do Bị đơn trước khi bà khởi kiện bà đã đòi ông T1 nhiều lần nhưng ông T1 không có thiện chí trả nợ, cố tình né tránh và chuyển đi nơi khác không báo cho bà địa chỉ chuyển đi và tại Tòa bị đơn không đến làm việc, không có thiện chí hòa giải về tranh chấp nên đề nghị Tòa án không tiếp tục hòa giải và đề nghị sớm đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Ngày 01 tháng 7 năm 2024, Tòa án tiến hành tổng đạt Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Quyết định xét xử số 392/2024/QĐXXST-DS mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án lần thứ nhất vào lúc 09 giờ ngày 19 tháng 7 năm 2024 nhưng Bị đơn vắng mặt không lý do dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Để tạo điều kiện cho Bị đơn đến Tòa án trình bày ý kiến nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất.

Tại phiên tòa;

- Nguyên đơn bà Hồ Thị Kim T có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi văn bản trình bày: Bà Hồ Thị Kim T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ông T1 trả lại số tiền 400.000.000 đồng đã mượn theo giấy vay tiền ngày 12/01/2022 chưa trả. Bà T không yêu cầu ông T1 trả lãi. Yêu cầu thanh toán ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn Ông Nguyễn Văn T1 vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Về việc thực hiện thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quá trình diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu buộc Bị đơn trả lại số tiền vay chưa trả là 400.000.000 đồng của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp:* Bà Hồ Thị Kim T có đơn khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn T1 trả tiền vay còn thiếu, đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thẩm quyền:* Tại Kết quả trả lời xác minh của Công an P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: “Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1978 có hộ

khẩu thường trú tại 87/117/36/37 N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay nhà đã bán từ năm 2020 không rõ địa chỉ”. Tuy nhiên, tại Đơn khởi kiện của bà Hồ Thị Kim T; Giấy vay tiền viết tay ngày 12/01/2022 do ông Nguyễn Văn T1 viết thì ông T1 có địa chỉ tại 8 N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] *Về người tham gia tố tụng:* Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng vắng mặt (Lần thứ nhất vào ngày 19 tháng 7 năm 2024, lần thứ hai ngày 09 tháng 8 năm 2024), nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] *Xét Nguyên đơn yêu cầu Bị đơn phải trả lại số tiền 400.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:*

Căn cứ lời trình bày của Nguyên đơn và giấy vay nợ viết tay đề ngày 12/01/2022 do Nguyên đơn cung cấp có nội dung “Tôi Nguyễn Văn T1 có vay tiền của bà T số tiền là 400.000.000 (Bốn trăm triệu) đồng chẵn. Tôi hẹn sau hai tháng sẽ thanh toán hết nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm” có chữ ký “Nguyễn Văn T1” và chữ ký “Hồ Thị Kim T” thể hiện Bị đơn có mượn số tiền 400.000.000 đồng của Nguyên đơn, thời hạn vay là 02 tháng kể từ ngày 12/01/2022. Quá thời hạn vay, Bị đơn không trả nợ cho Nguyên đơn dù Nguyên đơn đã nhiều lần nhắc nhở.

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, Bị đơn cũng không đến Tòa án làm việc, trình bày ý kiến về tranh chấp này.

Tại khoản 2, khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó” và “Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng minh để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đầy đủ chứng cứ thì phải chịu hậu quả của việc không chứng minh hoặc chứng minh không đầy đủ”.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định Bị đơn còn nợ Nguyên đơn số tiền 400.000.000 đồng nhưng không trả theo đúng thời gian mà Nguyên đơn yêu cầu. Do đó, yêu cầu Bị đơn trả lại số tiền 400.000.000 đồng của Nguyên đơn, thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

[5] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên toàn bộ yêu cầu

của Nguyên đơn được Tòa án chấp nhận là 20.000.000 đồng. **H** lại Nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 40; khoản 2, khoản 4 Điều 91; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà **Hồ Thị Kim T**.

Buộc ông **Nguyễn Văn T1** có trách nhiệm trả cho bà **Hồ Thị Kim T** số tiền 400.000.000 (Bốn trăm triệu) đồng.

Thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại cơ quan có thẩm quyền thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Ông **Nguyễn Văn T1** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

H lại cho bà **Hồ Thị Kim T** tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 (Mười triệu) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001628 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên Tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Long

